

Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

**- Nguyên đơn:** Chị Vũ Thanh H, sinh năm 2001

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Gxxx, khu đấu giá QSD đất Y, xã T, huyện T, H

**- Bị đơn:** Anh Phạm Tuấn H, sinh năm 1999

Nơi đăng ký HKTT: Gxxx, khu đấu giá QSD đất Y, xã T, huyện T, H

Nơi ở: Số xxx P, xã T, huyện T, H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vũ Thanh H và anh Phạm Tuấn H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thanh H và anh Phạm Tuấn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Vũ Thanh H và anh Phạm Tuấn H có một con chung là cháu Phạm Tuấn P, sinh ngày 16/3/2021. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Vũ Thanh H và anh Phạm Tuấn H như sau: Giao cháu Phạm Tuấn P cho chị Vũ Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phạm Tuấn P đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Phạm Tuấn H cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Phạm Tuấn H được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vũ Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0062381 ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị Vũ Thanh H 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã P, huyện U, H (Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2020 ngày 22/10/2020);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Hải**

